

Bản án số: 24/2019/HS-ST

Ngày: 16-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Hình.

Bà Lê Thị Chung.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn H (tên gọi khác H Điều), sinh năm 1969; tại: tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M; vợ Mang Thị B, sinh năm 1966; con: có 06 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Bị cáo có mặt.

2. Thân C, sinh năm 1997; tại: tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Rắc Lây; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Thân P và bà Trần Thị H; vợ Ka Thị B, sinh năm 1992; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Bị cáo có mặt.

3. Lã Hoàng V (tên gọi khác V Bò) sinh năm 1992; tại: tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã Song Lũy, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Quang Thành (đã chết) và bà Hoàng Thị Lý; vợ Mang Thị Yến, sinh năm 1994; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Bị cáo có mặt.

4. M (tên gọi khác Khoách), sinh năm 1997; tại: tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Rắc Lây; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mang S và bà Mang Thị B; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Bị cáo có mặt.

5. K'T (tên gọi khác Mèo), sinh năm 1989; tại: tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: K' Ho; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K'L và bà Mang Thị x; vợ Mang Thị T; con: có 3 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03 tháng 10 năm 2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Bị cáo có mặt.

-Bị hại:

1. Anh K'L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 09, Thôn K, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Anh K'M, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà 120, Thôn 9, xã Liên Đàm, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

-Người có quyền lợi N vụ liên quan:

1. Anh Mang G, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

2. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

3. Ông Bạch Văn N, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

-Nguyên đơn dân sự:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn – Một thành viên L.

Địa chỉ: Thôn K, xã Gung Ré, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh K'N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn K, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Viết D, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án D tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2018, Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M, K' T, Phạm Văn H và Mang G cùng ngồi nhậu ở chòi canh rẫy của Phạm Văn H tại xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, do có người điện thoại cho Phạm Văn H nói là có cán bộ Lâm Nghiệp D đi tuần tra rừng có vào rừng lấy măng, lúc này Phạm Văn H nhớ lại sự việc trước đây cán bộ thuộc Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp D ngăn cản không cho vào rừng bẻ măng nên rủ cả nhóm đi tìm cán bộ thuộc tổ công tác của Công ty Lâm nghiệp D đánh trả thù thì Lã Hoàng V, Thân C, M, K' T, Mang G và Phạm Văn H đồng ý rồi cùng đi. Trên đường đi M có nhặt 01 cây gậy tre dài 95cm, đường kính 03cm, đến khoảng 17 giờ cùng ngày Phạm Văn H, Lã Hoàng V, Thân C, M, K' T, Mang G và Phạm Văn H đi đến chòi canh rẫy của ông Bạch Văn N, thuộc Khoảnh 8, Tiểu khu 740, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Khi đến nơi, nhóm của Phạm Văn H thấy ông Bạch Văn N đang ngồi phía ngoài chòi gần gốc cây me, còn 03 cán bộ lâm trường gồm: K' L, K' N đang ngồi ở trong chòi của ông Bạch Văn N. Ngay lúc này Phạm Văn H hô “Bao vây chòi lại, lấy hết điện thoại của tụi nó cho tao”, Lúc này Thân C, Lã Hoàng V, M, K' T đi lại gần các lối ra vào của chòi, M cầm gậy đứng canh ở phía cửa sau gần cây me, Lã Hoàng V nhặt 01 cây gậy tre dài 131cm, đường kính 04cm đi đến phía hông chòi nơi không thưng ván đứng đó, K' T đi vào trong dùng lời lẽ đe dọa, chửi “Đù má đù mẹ tụi mày sao không cho tụi tao vào đây lấy măng hả, có mỗi việc lấy măng mà chúng mày cũng cấm à”, M cũng chửi bới đe dọa

“Sau này gặp người D đi vào đất Bình Thuận là đánh”. Còn Thân C khi đi vào trong chòi thấy con dao Thái Lan có cán màu vàng, dài 20 cm đang để phía trên bếp thì Thân C lấy dao cầm trên tay đi lại chỗ vị trí K’ L đang ngồi cầm điện thoại chỉ dao vào mặt K’ L chửi “Địt mẹ có tin là tao đâm mày không”, tiếp đó Thân C giật lấy điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime của K’ L. Thân C tiếp tục cầm dao chỉ về hướng K’ L và tiếp tục chửi bới, đe dọa đòi đâm, K’ L sợ quá nên bỏ chạy ra phía sau chòi qua bờ suối. Thấy vậy Lã Hoàng V, K’ T đuổi theo K’ L chặn đầu để đánh K’ L, thấy vậy K’ L chạy quay ngược lại ra hướng phía trước chòi. Chạy D 15,6m thì K’ L bị vấp ngã, Lã Hoàng V cầm gậy tre vụt 02 cái vào người K’ L, sau đó Lã Hoàng V và Thân C yêu cầu L quay trở lại chòi và yêu cầu khi quay lại về chòi không D chạy trốn. Khi K’ L quay lại chòi nhóm của Phạm Văn H yêu cầu K’ L, K’ N, K’ M đứng ở giữa sân bên hông chòi, Thân C dùng dao đâm 01 cái vào vách ván bên hông chòi làm mũi dao bị cong và gãy cán, tiếp đó Thân C nhặt 01 dao rựa ở sân chòi tiếp tục chửi bới, đe dọa cán bộ Lâm trường và chém 01 nhát làm vỡ chảo gang ở ngoài sân. Còn Lã Hoàng V cầm gậy đập mạnh xuống đất nhằm mục đích đe dọa, uy hiếp tinh thần, còn M vẫn cầm gậy đứng canh ở gần gốc cây me, K’ T lúc này đã di chuyển ra đứng canh ở vị trí mép sân, tất cả đứng theo vòng tròn bao vây K’ L, K’ N, K’ M làm cho K’ L, K’ N, K’ M sợ đứng yên một chỗ không dám di chuyển. Lúc này, Phạm Văn H nói: “Lục tìm tài sản trong chòi có gì lấy hết”. Thân C lục tìm và lấy D số tiền 340.000 đồng cất vào túi áo, 01 đèn pin và 01 máy định vị GPS MAP76CSX, Thân C ném máy định vị xuống suối gần chòi. Phạm Văn H lục tìm lấy D 01 cục sạc dự phòng, 01 điện thoại trắng đen nhưng ông Nguyễn Viết D nói là của ông Nguyễn Viết D nên Phạm Văn H đưa lại cho ông Nguyễn Viết D. Riêng điện thoại Samsung Galaxy J7 Pime mà Thân C lấy của K’ L, sau khi Thân C lấy D đã đưa cho Lã Hoàng V, trong lúc đứng ở sân Phạm Văn H đã nói Lã Hoàng V đưa cho Phạm Văn H trả cho K’ L. Sau khi Phạm Văn H trả điện thoại cho K’ L thì Phạm Văn H tiếp tục yêu cầu K’ L đưa điện thoại cho Phạm Văn H, Phạm Văn H chiếm đoạt luôn điện thoại rồi tất cả đi về chòi của Phạm Văn H nhậu tiếp. Khi về đến chòi của Phạm Văn H thì Thân C tiếp tục cùng Lã Hoàng V, M, K’ T ngồi nhậu tiếp, Thân C có nói là lấy D số tiền 340.000 đồng cho Lã Hoàng V, M, K’ T biết, LãV nói: “Sao lấy đâu mà hay thế” C nói: “Lấy ở trong túi áo và nói ừ ừ về ngoài nhà mua mồi nhậu chung” thì M, Lã Hoàng V và K’ T đồng ý, cả nhóm tiếp tục ngồi nhậu khoảng một tiếng nữa thì tất cả đi ngủ.

Sau khi xảy ra sự việc, K’ L, K’ M và K’ N đã báo cáo lại Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp D. Ngày 02 tháng 10 năm 2018, Công ty Lâm nghiệp D có Công văn số 233 gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đề nghị xử lý theo quy định.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M và K' T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 490/KL-HĐĐG ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D xác định: 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime có giá trị là 3.500.000 đồng; 01 cục sạc pin dự phòng có giá trị là 200.000 đồng; 01 máy định vị GPS có giá trị là 4.500.000 đồng; 01 đèn pin đội đầu có giá trị là 100.000 đồng. Tổng giá trị là 8.300.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ:

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime; 01 máy định vị GPS map76csx; 01 đèn pin đội đầu màu vàng; số tiền 340.000 đồng. Hiện những tài sản này đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

+ 01 dao cán nhựa đã gãy một phần, còn lại một phần cán kích thước dài 2,5cm, rộng 02cm, mũi dao nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng nhất 02cm; 01 cây tre hình trụ đường kính 03cm, dài 95cm; 01 gậy tre hình trụ đường kính 04cm, dài 131cm; 01 dây dù 232cm; 01 dao phát dài 87cm, có cán gỗ dài 54, lưỡi kim loại thẳng, dài 33cm.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì. Riêng đối với anh K' L và anh K' M từ chối không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 19/Ctr-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố: Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M và K' T về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, D sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M và K' T phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, D sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt đề nghị áp dụng khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, D sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn H, bị cáo Thân C mỗi bị cáo từ 05 đến 06 năm tù; xử phạt bị cáo Lã Hoàng V, bị cáo M, bị cáo K'T mỗi bị cáo từ 03 đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì. Riêng đối với anh K' L và anh K' M từ chối không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường không yêu cầu giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime; 01 máy định vị GPS MAP76CSX; 01 đèn pin đội đầu màu vàng; số tiền 340.000 đồng. Hiện những tài sản này đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 dao cán nhựa đã gãy một phần, còn lại một phần cán kích thước dài 2,5cm, rộng 02cm, mũi dao nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng nhất 02cm; 01 cây tre hình trụ đường kính 03cm, dài 95cm; 01 gậy tre hình trụ đường kính 04cm, dài 131cm; 01 dây dù 232cm; 01 dao phát dài 87cm, có cán gỗ dài 54, lưỡi kim loại thẳng, dài 33cm.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã D tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi các bị cáo: Các bị cáo Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M và K' T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật căn cứ vào kết quả điều tra và khai nhận của các bị cáo, bị hại người có quyền lợi N vụ liên quan, người làm chứng thì vào khoảng 17 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2018, tại khoảnh 8, Tiểu khu 740, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, các bị cáo Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M và K' T đã thực hiện hành vi đe dọa dùng dao Thái Lan có lưỡi sắc, mũi nhọn, dao phát dài 87cm, có cán gỗ dài 54, lưỡi kim loại thẳng, dài 33cm đe dọa sẽ dùng V lực và đã dùng V lực chiếm đoạt của anh K' L 01 điện thoại Samsung Glaxy J7 Prime, 01 cục sạc dự phòng, 01 máy định vị GPS và chiếm đoạt của anh K' M số tiền 340.000 đồng, 01 đèn pin. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.640.000 đồng.

Vật chứng là 01 dao cán nhựa đã gãy một phần, còn lại một phần cán kích thước dài 2,5cm, rộng 02cm, mũi dao nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng nhất 02cm; 01 cây tre hình trụ đường kính 03cm, dài 95cm; 01 gậy tre hình trụ đường kính 04cm, dài 131cm; 01 dây dù 232cm; 01 dao phát dài 87cm, có cán gỗ dài 54, lưỡi kim loại thẳng, dài 33cm.

Hành vi của bị cáo Thân C dùng dao D xác định là thủ đoạn và hung khí nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản, Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M và K' T là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản mà còn gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Trong vụ án này, bị cáo Phạm Văn H là người chủ động, khởi xướng rủ và trực tiếp uy hiếp buộc bị hại phải giao tài sản nên phải chịu trách nhiệm Ch, còn bị cáo Thân C là người khi D rủ thì tham gia tích cực, dùng dao thực hiện tội phạm nên cũng phải chịu trách nhiệm với vai trò của mình; Hành vi của bị cáo Lã Hoàng V, M, K' T là nguy hiểm cho xã hội, tuy không lấy D tài sản gì nhưng cũng đứng canh gác, chửi bới, đe dọa, khi về nhà nghe Thân C nói lấy D tiền và nói hôm sau về ngoài nhà mua mỗi cùng nhau chung thì Lã Hoàng V, M, K' T đều đồng ý nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Do đó cần phải xử phạt thật nghiêm các bị cáo phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là các tình tiết D quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản

2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, D Hội đồng xét xử xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Đối với Phạm Văn H và Mang G, do lúc đầu chỉ đồng ý đi đánh K' L, K' M và K' N để dẫn mặt. Tuy nhiên, khi các bị cáo có hành vi đe dọa dùng V lực và dùng V lực tấn công, cướp tài sản thì Phạm Văn H và Mang G đã can ngăn nhằm giảm thấp nhất hậu quả xảy ra. Mặt khác, Phạm Văn H và Mang G không tiếp nhận ý chí của bị cáo Phạm Văn H về việc bao vây, chiếm đoạt tài sản nên không đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản. Người bị hại là K' L và K' M cũng đã có đơn từ chối giám định thương tích nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích đối với Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M, K' T, Phạm Văn H và Mang G. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã ra Quyết định xử phạt hành Ch đối với Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M, K' T Phạm Văn H và Mang G là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì. Riêng đối với anh K' L và anh K' M từ chối không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime; 01 máy định vị GPS MAP76CSX; 01 đèn pin đội đầu màu vàng; số tiền 340.000 đồng. Hiện những tài sản này đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 dao cán nhựa đã gãy một phần, còn lại một phần cán kích thước dài 2,5cm, rộng 02cm, mũi dao nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng nhất 02cm; 01 cây tre hình trụ đường kính 03cm, dài 95cm; 01 gậy tre hình trụ đường kính 04cm, dài 131cm; 01 dây dù 232cm; 01 dao phát dài 87cm, có cán gỗ dài 54, lưỡi kim loại thẳng, dài 33cm cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản và mức hình phạt áp dụng là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M và K' T phạm tội "Cướp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 D sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

+ Phạm Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03 tháng 10 năm 2018.

+ Thân C 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03 tháng 10 năm 2018.

+ Lã Hoàng V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03 tháng 10 năm 2018.

+ M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03 tháng 10 năm 2018.

+ K' T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03 tháng 10 năm 2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dao cán nhựa đã gãy một phần, còn lại một phần cán kích thước dài 2,5cm, rộng 02cm, mũi dao nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, rộng nhất 02cm; 01(một) cây tre hình trụ đường kính 03cm, dài 95cm; 01(một) gậy tre hình trụ đường kính 04cm, dài 131cm; 01(một) dây dù 232cm; 01(một) dao phát dài 87cm, có cán gỗ dài 54, lưỡi kim loại thẳng, dài 33cm (Theo biên giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự D)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo Phạm Văn H, Thân C, Lã Hoàng V, M và K' T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo, bị hại người có quyền lợi N vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Toàn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 10/2019/TB-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

D, ngày 26 tháng 7 năm 2019

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều Điều 45, Điều 260 và Điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2019/HS-ST ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Tòa án Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng có lỗi Ch tả cần D sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng thứ 2 từ dưới lên trang 1 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “nay: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp:”

Nay D sửa chữa, bổ sung như sau: “Thôn Tà Mon, xã Phan Sơn, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp:”

2. Về nội dung tại dòng thứ 6 từ trên xuống trang 02 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: “thôn T, xã Song Lũy, huyện B, tỉnh Bình”

Nay D sửa chữa, bổ sung như sau: “nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã Sông Lũy, huyện B, tỉnh Bình”.

3. Về nội dung tại dòng thứ 17 từ trên xuống trang 02 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Mang Thị Biên; tiền án, tiền sự: không”.

Nay D sửa chữa, bổ sung như sau: “Mang Thị Biên; tiền án, tiền sự: không”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi N vụ liên quan;
- VKSND huyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Toàn